

Số: 09/2020/CV-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Về việc: công bố thông tin tài liệu

gửi ĐHĐCĐ

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

1. **Tổ chức niêm yết:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
2. **Mã chứng khoán:** VPB
3. **Trụ sở chính:** 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
4. **Điện thoại:** (84-24) 3928 8869
5. **Fax** (84-24) 3928 8867
6. **Người thực hiện công bố thông tin:** NGÔ CHÍ DŨNG
Địa chỉ: 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
Điện thoại cơ quan: (84-24) 3928 8869
Fax: (84-24) 3928 8867
7. **Loại thông tin công bố:** 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
8. **Nội dung thông tin công bố:**

- Tài liệu gửi ĐHĐCĐ để lấy ý kiến bằng văn bản theo Thông báo số 229/2019/CV-HĐQT ngày 26/12/2019
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 21/01/2020.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



Tài liệu đính kèm:

- Thông báo 08/2020/TB-HĐQT
ngày 21/01/2020

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



NGO CHÍ DŨNG



89 Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội

Số ĐKDN: 0100233583

Đăng ký lần đầu ngày 08/09/1993

Đăng ký thay đổi 41 ngày 27/11/2018

Số: 08 /2020/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

*V/v Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát
nhiệm kỳ 2020 - 2025*

Kính gửi: Quý vị cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ với sự tăng trưởng mạnh mẽ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (“VPBank”) về cả quy mô vốn, tổng tài sản, lợi nhuận và hệ thống. Bên cạnh đó, chất lượng hoạt động cũng được kiểm soát tốt, tỷ lệ nợ xấu giảm mạnh, ngân hàng đạt chuẩn Basel 2 về hoạt động lành mạnh, an toàn và ổn định. Đây cũng là năm cuối cùng của nhiệm kỳ và theo quy định của Luật cũng như Điều lệ của VPBank, Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu mới HĐQT và BKS cho nhiệm kỳ 2020-2025. Để đảm bảo năng lực quản trị kiểm soát hoạt động của ngân hàng và phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, Hội đồng Quản trị dự kiến trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 là năm (05) thành viên, trong đó có một (01) thành viên độc lập; và phê duyệt số thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 là bốn (04) thành viên, trong đó có hai (02) thành viên chuyên trách.

Căn cứ theo Luật các Tổ chức Tín dụng, Luật Doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn thi hành và Điều lệ của Ngân hàng VPBank, Hội đồng Quản trị xin trân trọng thông báo tới toàn thể cổ đông về số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới được bầu và các tiêu chuẩn/điều kiện bầu cử để quý vị ứng cử, đề cử cho các vị trí được bầu với những nội dung sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT, BKS dự kiến bầu:

- 05 thành viên HĐQT

- 04 thành viên BKS

2. Điều kiện đề cử, tự ứng cử chức danh thành viên HĐQT, BKS

- Cổ đông có quyền đề cử, ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT, BKS nếu đảm bảo các điều kiện quy định tại các Khoản 1 Điều 33, Điều 34,

Điều 50 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14; Điều 164 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 (*chi tiết xin xem tài liệu đính kèm*).

- Các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử theo quy định tại Điểm i, j Khoản 1 Điều 11 của Điều lệ và Điểm a Khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 (*chi tiết xin xem tài liệu đính kèm*).

3. Hướng dẫn gửi hồ sơ đề cử, tự ứng cử

Các ứng viên đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu làm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 gửi hồ sơ ứng cử, đề cử về:

Văn phòng Hội đồng Quản trị, Ngân hàng VPBank

Địa chỉ: Tầng 28, Tòa nhà VPBank, Số 89, Phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 39288869 Fax: (84-24) 39288867.

Thời gian nhận hồ sơ: **chậm nhất 17h00 ngày 03/02/2020**. Các hồ nhận được sau thời điểm trên đều được coi là không hợp lệ.

4. Danh mục Hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ gồm có:

- Đơn đề cử, ứng cử vào các chức danh thành viên HĐQT, BKS: 3 bản chính;
- Sơ yếu lý lịch cá nhân của ứng viên: 03 bản chính (*chi tiết theo mẫu biểu trong tài liệu đính kèm*);
- Phiếu lý lịch tư pháp của ứng viên (Mẫu số 2): 03 bản chính;
“a) Trường hợp ứng viên có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã;
b) Trường hợp ứng viên không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích, bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định.
Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm ứng viên nộp hồ sơ đề cử, ứng cử không quá 06 tháng.”
- Bảng kê khai người có liên quan với ứng viên: 03 bản chính (*chi tiết theo mẫu biểu trong tài liệu đính kèm*);
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của các ứng viên theo quy định, trong đó văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan: 03 bản sao có chứng thực.
- Tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện “có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán” theo quy định tại Điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại lĩnh vực này hoặc bản sao các văn bản chứng minh lĩnh vực công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại lĩnh vực này.

Quý cổ đông lưu ý:

- Người được đề cử, tự ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình.

- Danh sách các ứng viên vào chức danh thành viên HĐQT, BKS sẽ được gửi lên Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để xem xét, thẩm tra và chấp thuận trước khi tổ chức họp ĐHĐCĐ.
- Văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng Tiếng Việt. Văn bản lập hoặc được cấp ở nước ngoài phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch sang Tiếng Việt. Các bản sao Tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang Tiếng Việt phải được Cơ quan có thẩm quyền, công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Chi Dũng

ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

(Kèm theo Thông báo số 08 /2020/TB-HĐQT ngày 21/01/2020)

I. Trích dẫn Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14

Điều 33. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) và chức danh tương đương của tổ chức tín dụng:

a) Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

c) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

d) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

đ) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật này hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

e) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) không được là thành viên Ban kiểm soát của cùng tổ chức tín dụng;

g) Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên không được là Tổng giám đốc (Giám đốc) của cùng tổ chức tín dụng.

h) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

...

Điều 34. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời là người điều hành của tổ chức tín dụng đó và của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị của quỹ tín dụng nhân dân đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của ngân hàng hợp tác xã. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc là thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó.

2. Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác. Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành, nhân viên của cùng một tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành tại tổ chức tín dụng.

3. Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) và các chức danh tương đương của tổ chức tín dụng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của tổ chức tín dụng. Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) và các chức danh tương đương của tổ chức tín dụng không được đồng thời là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

Điều 50. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, người điều hành và một số chức danh khác của tổ chức tín dụng

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật này;

b) Có đạo đức nghề nghiệp;

c) 25 Có bằng đại học trở lên;

d) 26 Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho chính tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc đã làm việc cho chính tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó trong 03 năm liền kề trước đó;

b) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của tổ chức tín dụng ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của tổ chức tín dụng, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng;

d) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức tín dụng; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức tín dụng;

đ) Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

3. Thành viên Ban kiểm soát phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật này;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán; nhiệm.
- d) Không phải là người có liên quan của người quản lý tổ chức tín dụng;
- đ) Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương

III. Trích dẫn Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13

Điều 114: Quyền của cổ đông phổ thông

...

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty có các quyền sau đây:

- a) Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

...

Điều 164: Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
- b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Kiểm soát viên công ty cổ phần niêm yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

...

IV. Trích dẫn Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Điều 11: Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:

...

- i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có các quyền sau đây:
 - Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;
 - Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp và theo quy định sau đây:

- + Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
- + Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;
- + Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VPBank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.
- Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của VPBank khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VPBank; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
- j) Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định dưới đây nhưng danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định:
 - Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thoả mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
 - Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Ngân hàng quy định. Việc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giới thiệu thêm ứng viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

V. Mẫu biểu

- Các mẫu biểu trong hồ sơ và văn bản kèm theo được đăng trên trang web của Ngân hàng tại địa chỉ www.vpb.com.vn để quý vị cổ đông tiện tra cứu.

PHỤ LỤC SỐ 01

(Ban hành kèm Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH(1)

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh.
- Họ và tên thường gọi.
- Bí danh.
- Ngày, tháng, năm sinh.
- Nơi sinh.
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có).
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu, địa chỉ theo chứng minh nhân dân/căn cước công dân và địa chỉ cư trú hiện nay.
- Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu/giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác); Ngày, tháng, năm và nơi cấp chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu/giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác).
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng).

Ảnh hộ chiếu
(4x6cm)

2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông.
- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp)).

3. Quá trình công tác:

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay⁽²⁾.

| STT | Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) ⁽³⁾ | Đơn vị công tác | Chức vụ ⁽⁴⁾ | Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao | Ghi chú ⁽⁵⁾ |
|-----|---|-----------------|------------------------|---|------------------------|
| | | | | | |

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính⁽⁶⁾.

4. Năng lực hành vi dân sự⁽⁷⁾

5. Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh ... tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- Thông báo cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của ... (tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).
- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

....., ngày ... tháng ... năm

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai
(Chứng thực chữ ký người khai)

Ghi chú:

1. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.
2. Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.
3. Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.
4. Nêu rõ nếu nhân sự là người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp.
5. Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:

a) Công ty con của tổ chức tín dụng;

b) Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;

c) Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng;

d) Đơn vị theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng;

6. Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm đ, h khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng

7. Ghi cụ thể: đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự.

(Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết)

| STT | Họ và tên | Số căn cước công dân | Số hộ khẩu | Số sổ hộ khẩu | Số sổ hộ khẩu | Số sổ hộ khẩu | Số sổ hộ khẩu | Số sổ hộ khẩu | Số sổ hộ khẩu |
|-----|-----------|----------------------|------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |



PHỤ LỤC SỐ 02

(Ban hành kèm Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản kê khai người có liên quan

| STT | Người khai và “người có liên quan” của người khai | Mối quan hệ với người khai | Số/ngày chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân/Hộ chiếu | Chức vụ tại tổ chức tín dụng đề nghị | Chức vụ tại Công ty con của tổ chức tín dụng đề nghị | Tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp đại diện tại tổ chức tín dụng đề nghị (%) | ... |
|-----|---|----------------------------|---|--------------------------------------|--|---|-----|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | ... |
| 1 | Nguyễn Văn A | Người khai | | | | | |
| 2 | Nguyễn Thị B | Vợ | | | | | |
| ... | | | | | | | |

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

....., ngày ... tháng ... năm

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Chứng thực chữ ký người khai)

Ghi chú:

- Đối với phần kê khai người có liên quan tại cột (3): Căn cứ mối quan hệ thực tế của người có liên quan tại cột (2) thuộc trường hợp cụ thể theo quy định tại khoản 28 Điều 4, khoản 2 Điều 62 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định có liên quan để điền vào cột này.

(Ngoài những nội dung tối thiểu nêu trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết)